

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 35/2022/DS-ST

Ngày 14-6-2022

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Quách Văn Vệ.

Ông Đỗ Thanh Tâm.

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 16/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 46/2022/QĐST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng T.

Địa chỉ: Tầng 8 số 266 – 268 đường N, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kiều P, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng T chi nhánh quận 7, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Cư trú tại: Số 370, đường N, phường T, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 04/01/2022).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Minh L, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Cư trú tại: ấp Ô, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 18/5/2020 nguyên đơn trình bày:

Ngày 19/4/2019 anh Nguyễn Minh L với Ngân hàng T xác lập hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Căn cứ vào thu nhập của ông Nguyễn Minh L, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 10.000.000 đồng, với mục đích tiêu

dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng ông Nguyễn Minh L đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 9.444.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ ông L đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 550.000 đồng. Qua nhiều lần làm việc nhắc nhở ông L vẫn không thanh toán nợ. Do ông L vi phạm nghĩa vụ thanh toán, ngày 22/8/2019 Ngân hàng đã chấp dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 13/5/2020 ông L còn nợ 14.270.415 đồng (trong đó nợ gốc 11.290.781 đồng; lãi quá hạn 2.979.634 đồng). Nay Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Minh L thanh toán số tiền 14.270.415 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 14/5/2020 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Minh L đã được Tòa án tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Ngân hàng T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng T khởi kiện ông Nguyễn Minh L về tranh chấp hợp đồng tín dụng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Minh L cư trú tại ấp Ô, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Ngân hàng T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Minh L đã được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt Ngân hàng T và ông Nguyễn Minh L theo khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Ngày 19/4/2019 ông Nguyễn Minh L và Ngân hàng T đã xác lập hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Hai bên thống nhất việc Ngân hàng cho ông L vay số tiền 10.000.000 đồng là thực tế có xảy ra, khi vay đôi bên có thỏa thuận về thời hạn thanh toán và có lãi, nội dung hợp đồng không trái với quy định của pháp luật. Căn cứ giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng thẻ hiện ông L sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng với số tiền gốc: 10.000.000 đồng. Do đến ngày 22/8/2019 ông L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi là vi phạm thời hạn thanh toán nợ khi đến hạn theo hợp đồng xác lập làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bên cho vay nên Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn là phù hợp. Sau khi đối chiếu khoản nợ gốc chưa thanh toán và mức lãi thỏa thuận ghi nhận trong hợp đồng thấy rằng tính đến ngày 13/5/2020 dư nợ của ông L là 14.270.415

đồng (trong đó nợ gốc 11.290.781 đồng; lãi quá hạn 2.979.634 đồng) nên Ngân hàng yêu cầu ông L thanh toán số tiền gốc, lãi là 14.270.415 đồng và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 14/5/2020 cho đến khi thanh toán xong nợ theo hợp đồng sử dụng thẻ đã ký là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng T. Buộc ông Nguyễn Minh L phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng T tổng số tiền 14.270.415 đồng và buộc ông L phải thanh toán phần lãi phát sinh đối với số nợ còn lại kể từ ngày 14/5/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng xác lập ngày 19/4/2019.

[3] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì ông Nguyễn Minh L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 14.270.415 đồng $\times 5\% = 713.500$ đồng (tính tròn số). Ngân hàng T đã dự nộp số tiền 356.760 đồng theo biên lai thu số 0072669 ngày 02/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh, Ngân hàng được nhận lại.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt Ngân hàng T và ông Nguyễn Minh L.

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 91; Điều 95; điểm d khoản 3 Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T. Buộc ông Nguyễn Minh L phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng T tổng số tiền 14.270.415 đồng và tiền lãi phát sinh đối với số nợ còn lại kể từ ngày 14/5/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng xác lập ngày 19/4/2019.

Về án phí:

Ông Nguyễn Minh L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 713.500 đồng (tính tròn số).

Ngân hàng T đã dự nộp số tiền 356.760 đồng theo biên lai thu số 0072669 ngày 02/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh, Ngân hàng được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương

